

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2019/HNGĐ-ST

Ngày 16-10-2019

V/v Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhã

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 664/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 về Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Ngô Văn L sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn B, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Lã Thị N sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01 tháng 8 năm 2019 cùng các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, anh Ngô Văn L (nguyên đơn) trình bày:

Anh kết hôn với chị Lã Thị N, quá trình chung sống anh và chị Lã Thị N có 01 con chung tên là Ngô Văn T1 sinh ngày 30/6/2011. Đến năm 2013 anh và chị Lã Thị N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận

của các đương sự số 71/2013/QĐST-HNGĐ ngày 06/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Theo Quyết định anh và chị Lã Thị N thỏa thuận chị Lã Thị N là người trực tiếp nuôi con chung là Ngô Văn T1. Khi ly hôn đến nay anh là người trực tiếp nuôi con, con khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hiện con Ngô Văn T1 đang ăn ở, học tập tại xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng. Anh có chỗ ở, công việc và thu nhập ổn định, có thời gian chăm sóc con. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giao con Ngô Văn T1 cho anh trực tiếp nuôi, cấp dưỡng nuôi con chung để anh và chị Lã Thị N thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai đề ngày 26 tháng 8 năm 2019 cùng các lời khai với Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, chị Lã Thị N (bị đơn) trình bày:

Chị thừa nhận toàn bộ lời trình bày của anh Ngô Văn L là đúng. Do chị phải thường đi làm xa, anh Ngô Văn L có nguyện vọng trực tiếp nuôi con và đủ điều kiện nuôi con tốt, con có nguyện vọng ở với cha nên chị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn L.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của bị đơn.

Về các tài liệu, chứng cứ và tình tiết của vụ án:

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, các tình tiết mà các bên đã thống nhất: Về con chung, quá trình nuôi con sau khi ly hôn, chăm sóc, thăm nom con chung và lý do đề nghị Tòa án giải quyết các quan hệ đó phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà đương sự giao nộp, phù hợp với tài liệu do Tòa án thu thập được nên thuộc trường hợp không phải chứng minh.

Các tình tiết mà các bên không thống nhất: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Ngô Văn L và chị Lã Thị N vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Ngô Văn L và chị Lã Thị N.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn là anh Ngô Văn L đề nghị Tòa án giao con tên là Ngô Văn T1 sinh ngày 30/6/2011 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng: Lời khai của đương sự, tài liệu có trong vụ án xác định anh Ngô Văn L và chị Lã Thị N có 01 con chung tên là Ngô Văn T1 sinh ngày 30/6/2011. Đến năm 2013 anh Ngô Văn L và chị Lã Thị N ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 71/2013/QĐST-HNGĐ ngày 06/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Theo Quyết định anh Ngô Văn L và chị Lã Thị N thỏa thuận chị Lã Thị N là người trực tiếp nuôi con chung là Ngô Văn T1. Khi ly hôn đến nay anh Ngô Văn L là người trực tiếp nuôi con, con khỏe mạnh và phát triển bình thường, con có nguyện vọng ở với cha. Hiện con Ngô Văn T1 đang ăn ở, học tập tại xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng. Anh Ngô Văn L có chỗ ở, công việc và thu nhập ổn định, có thời gian chăm sóc con. Anh Ngô Văn L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và chị Lã Thị N đồng ý. Căn cứ khoản 3 Điều 81, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Anh Ngô Văn L nhận nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 147; Khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 3 Điều 81, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

Chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Văn L, giao con chung tên Ngô Văn T1 sinh ngày 30/6/2011 cho anh Ngô Văn L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Ngô Văn L và chị Lã Thị N thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Ngô Văn L nhận nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Ngô Văn L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tại Biên lai số 0002914 ngày 19 tháng 8 năm 2018; Anh Ngô Văn L đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Anh Ngô Văn L, chị Lã Thị N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhã